TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAO LỘC** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2023/HS-ST
Ngày 07-3-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nông Thị Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Tô Thị Lợi

Bà Tôn Bích Thảo.

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Quỳnh Anh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Hoàng Quốc Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2023/TLST-HS ngày 10 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2023/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Vy Văn K; tên gọi khác: Không; sinh ngày 17/07/1997 tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn B, xã X, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vy Văn T và bà Nông Thị O; vợ: Linh Thị A và có 02 con; tiền án: Có 01 tiền án tại Bản án số 26/2021/HSST ngày 19/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 09 tháng tù giam về Tội trộm cắp tài sản. Bị cáo đã chấp hành xong nhưng chưa được xóa án tích, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm; tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 38/2014/HSST ngày 27/5/2014 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 02 năm tù giam về Tội mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo đã được xóa án tích, chưa bị xử lý vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/10/2022, tạm giam từ ngày 31/10/2022 đến nay; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Vy Văn T, sinh năm 1963; địa chỉ: Thôn B, xã X, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Vy Văn T:* Bà Hoàng Thị H trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Anh Hứa Văn D; vắng mặt.

+ Anh Tàng Văn I; vắng mặt.

- *Người chứng kiến:*

+ Anh Chu Văn X; vắng mặt.

+ Chị Nguyễn Thu R; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ 40 phút ngày 28/10/2022, tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Cao Lộc làm nhiệm vụ tại Thôn B, xã X, huyện C, tỉnh Lạng Sơn tiến hành kiểm tra phát hiện Vy Văn K đang cất giấu trong người 01 (một) gói giấy chứa chất bột màu trắng. Vy Văn K khai nhận là ma túy Heroine đang trên đường mang đi bán. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, ra lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Vy Văn K.

Quá trình đưa đối tượng Vy Văn K về trụ sở Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc, Vy Văn K khai nhận trước khi bị lực lượng chức năng kiểm tra đã nuốt vào trong bụng 01 (một) gói nilon chứa 13 (mười ba) gói giấy, bên trong mỗi gói giấy có chứa chất ma túy Heroine. Cơ quan điều tra đã đưa Vy Văn K đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Lạng Sơn tiến hành biện pháp kỹ thuật y tế lấy từ trong dạ dày Vy Văn K 01 (một) gói nilon bên trong có 13 (mười ba) gói giấy chứa các chất bột màu trắng.

Các vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (một) gói giấy màu trắng có dòng kẻ, bên trong gói giấy chứa chất bột màu trắng.
- 01 (một) gói nilon bên trong có 13 (mười ba) gói giấy chứa các chất bột màu trắng.
- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu trắng đen, số IMEI: 866400030742204, đã qua sử dụng;
- Số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng) tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam;
- 01 (một) xe máy nhãn hiệu YAMAHA Jupiter, màu trắng đen, biển kiểm soát 12L1-155.XX.
- 01 (một) Căn cước công dân số 020097004854 mang tên Vy Văn K;
- 01 (một) kéo cắt giấy bằng kim loại, cán nhựa màu đen;
- 01 (một) quyển vở.

Tại Bản Kết luận giám định số 376/KL-KTHS ngày 31/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận:

- Phong bì ghi chữ "**QUẢ TANG MA TUÝ VY VĂN K**" bên trong có: Chất bột màu trắng gửi giám định là chất ma túy Heroine, có khối lượng 0,017 gam (đã trừ bì).

- Phong bì ghi chữ "**Biên bản sự việc Ma túy: Vy Văn K**" bên trong có: Chất bột màu trắng gửi giám định đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,102 gam (đã trừ bì).

Tại Kết luận giám định số: 438/KL-KTHS ngày 02/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng) tiền Việt Nam niêm phong trong phong bì gửi giám định đều là tiền thật.

Tại Cơ quan điều tra, Vy Văn K khai nhận: Bản thân là người nghiện ma túy. Từ tháng 10/2022, Vy Văn K nảy sinh ý định mua ma túy về vừa sử dụng và chia nhỏ bán lại cho những người khác kiếm lời. Thông qua những người nghiện mách bảo, Vy Văn K đã tìm mua ma túy của một người đàn ông làm nghề xe ôm (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) tại khu vực chợ Đ thuộc phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Bị cáo đã mua của người đàn ông trên 02 (hai) lần, cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng đầu tháng 10/2022, Vy Văn K đến khu vực chợ Đ, phường H, thành phố L gặp người đàn ông, hỏi mua ma túy Heroine, người này đồng ý. Vy Văn K mua 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền ma túy và trả công cho người đàn ông 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng). Sau khi nhận tiền người đàn ông bảo Vy Văn K chờ rồi đi khoảng 10 phút sau quay lại đưa cho Vy Văn K 01 (một) gói nilon chứa ma túy. Vy Văn K nhận ma túy rồi mang về nhà chia thành 06 (sáu) gói nhỏ. Trong ngày 09/10/2022, tại khu vực trường mầm non Ba Sơn thuộc Thôn B, xã X, huyện C, Vy Văn K bán cho Hứa Văn D (Sinh năm 1995, trú tại: Thôn P, xã X, huyện C, tỉnh Lạng Sơn) 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng); bán cho Tàng Văn I (sinh năm 1991, trú tại: Thôn K, xã X, huyện C, tỉnh Lạng Sơn) 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng). Số ma túy còn lại Vy Văn K đã sử dụng hết.

Lần thứ hai: Chiều ngày 27/10/2022, Vy Văn K đi từ nhà ra khu vực chợ Đ phường H gặp người đàn ông làm nghề xe ôm, mua 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) tiền ma túy và trả công 50.000 đồng (năm mười nghìn đồng). Người này đưa cho Vy Văn K 01 (một) gói nilon chứa chất ma túy Heroine. K nhận gói ma túy mang về nhà chia thành 16 (mười sáu) gói nhỏ. Khoảng 19 giờ ngày 27/10/2022, tại khu vực trường mầm non Ba Sơn, Vy Văn K bán cho Tàng Văn I 01 (một) gói ma túy Heroine với giá 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng); Khoảng 19 giờ ngày 28/10/2022, tại khu vực trên Vy Văn K tiếp tục bán cho Hứa Văn D 01 (một) gói ma túy Heroine cho với giá 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng).

Đến khoảng 19 giờ 40 phút ngày 28/10/2022, Vy Văn K cất giấu trong người 14 (mười bốn) gói ma túy điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 12L1-155XX đang trên đường tìm những người nghiện để bán ma túy thì bị tổ công tác kiểm tra, do hoảng sợ Vy Văn K đã nuốt vào bụng 01 (một) túi nilon đựng 13 (mười ba) gói giấy chứa ma túy Heroine. Khi lực lượng chức năng kiểm tra,

Vy Văn K tự nguyện lấy trong túi quần bên trái ra 01 (một) gói ma túy Heroine, sau đó được đưa đến bệnh viện thực hiện phẫu thuật thu giữ toàn bộ 13 (mười ba) gói ma túy còn lại.

Bản Cáo trạng số: 17/CT-VKSCL ngày 10/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Vy Văn K về Tội mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Vy Văn K khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Vy Văn T trình bày: Chiếc xe máy YAMAHA Jupiter, màu trắng đen, biển kiểm soát 12L1-155.XX là của gia đình ông do ông không biết đi xe máy nên cho Vy Văn K đứng tên vì vợ chồng Vy Văn K hiện sống chung với vợ chồng ông, nguồn tiền mua chiếc xe này là do ông đi hái hồi về bán mới có tiền mua, Vy Văn K không đóng góp gì đối với nguồn tiền mua xe này. Ông không biết K dùng chiếc xe này để đi mua bán ma túy. Đề nghị HĐXX cho gia đình xin lại chiếc xe để làm phương tiện đi lại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Vy Văn K phạm Tội mua bán trái phép chất ma túy. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Vy Văn K từ 08 (tám) đến 09 (chín) năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có công việc ổn định, bản thân bị cáo đi làm thuê kiếm sống, bị cáo không có tài sản gì có giá trị, là người nghiện. Nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, b, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì ghi chữ **"QUẢ TANG MA TÚY VY VĂN K"** (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh Thái, trợ lý giám định và các hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 01 (một) gói giấy đựng tổng cộng 0,010 gam chất ma túy Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và vỏ bao gói (cũ); 01 (một) phong bì ghi chữ **"Biên bản sự việc Ma túy: Vy Văn K"** (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh Thái, trợ lý giám định và các hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 01 (một) gói giấy đựng tổng cộng 0,095 gam chất ma túy Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu

giám định hết) và các vỏ bao gói (cũ). Đây là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) kéo cắt giấy bằng kim loại, cán nhựa màu đen, dài khoảng 12cm, 01 (một) quyển vở, có liên quan đến hành vi phạm tội và không có giá trị sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo Vy Văn K 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đen, số IMEL 866400030742204, cũ đã qua sử dụng và số tiền 800.000 đồng do không liên quan đến việc mua bán trái phép chất ma túy; 01 (một) CCCD số 020097004854 mang tên Vy Văn K là giấy tờ tùy thân của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội.

- Trả lại cho bị cáo Vy Văn K 01 (một) xe máy nhãn hiệu YAMAHA Jupiter, màu trắng đen, biển kiểm soát: 12L1-155.XX; dung tích xi lanh: 114; Số máy: E3S1E079189; Số khung: RLCUE1340HY044335; Số chỗ ngồi: 2, mang tên Vy Văn K. Vì nguồn tiền mua chiếc xe này là do ông Vy Văn T là bố của bị cáo bỏ ra, do ông Vy Văn T không biết đi xe máy nên đã cho bị cáo đứng tên. Ông Vy Văn T Tiếp không biết bị cáo dùng chiếc xe máy đi mua bán ma túy.

- Đối với số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng) thu giữ của Vy Văn K xác định trong số tiền này có 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) là tiền bị cáo Vy Văn K bán ma túy ngày 27/10/2022 và ngày 28/10/2022. Cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước; số tiền 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng) còn lại xác định là tiền do bị cáo Vy Văn K làm thuê mà có. Đề nghị trả lại cho bị cáo Vy Văn K .

- Các biện pháp tư pháp: Bị cáo Vy Văn K khai nhận trước đó được bán ma túy cho Hứa Văn D 01 lần, 01 (một) gói ma túy Heroine với giá 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) và bán cho Tàng Văn I 01 (một) gói ma túy Heroine với giá 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) vào ngày 09/10/2022. Xác định bị cáo đã thu lợi bất chính là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng). Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 2015 truy thu số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) của bị cáo để sung ngân sách Nhà nước.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án nhất trí với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận.

** Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Vy Văn T phát biểu quan điểm bảo vệ:*

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA Jupiter, màu trắng đen, biển kiểm soát 12L1-155.XX do bị cáo Vy Văn K sử dụng làm phương tiện đi mua bán ma túy.

Về nguồn gốc: Chiếc xe này do ông Vy Văn T (là bố đẻ của bị cáo Vy Văn K mua tại cửa hàng xe máy cũ khoảng đầu năm 2022 với giá là 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng), gia đình chưa có xe đi lại, bản thân ông Vy Văn T thì không biết đi (sử dụng) xe máy. Vì vậy, nên ông Vy Văn T cho Vy Văn K đứng

tên đăng ký xe, khi ông Vy Văn T có nhu cầu đi lại, di chuyển, Vy Văn K sẽ dùng chiếc xe này để chở ông Vy Văn T đi. Khi bị cáo Vy Văn K sử dụng xe máy để đi mua bán ma túy thì ông Vy Văn T không biết và không tham gia và việc mua bán ma túy của Vy Văn K.

Có thể khẳng định chiếc xe máy YAMAHA Jupiter, màu trắng đen, biển kiểm soát 12L1-155.XX không phải là tài sản do phạm tội mà có vì chiếc xe này là tiền do vợ chồng ông Vy Văn T tích góp, dành dụm để mua phục vụ nhu cầu đi lại của gia đình, ở nông thôn việc bố mẹ mua xe để con đứng tên là phổ biến vì họ không biết sử dụng xe máy, xe máy là một phương tiện đi lại rất thuận tiện. Mặt khác, bị cáo nghiện ma túy, trước thời điểm mua xe bị cáo Vy Văn K vừa chấp hành án phạt tù (chấp hành xong án tù cuối năm 2021), nên bị cáo hoàn toàn không có khả năng tài chính để mua xe. Vy Văn K bị bắt vì phạm tội quả tang, việc trao đổi để thống nhất lời khai của ông Vy Văn T và Vy Văn K là không thể xảy ra, những lời khai của bị cáo Vy Văn K hoàn toàn phù hợp với lời khai của ông Vy Văn T và phù hợp với các tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án, đó là "chiếc xe máy YAMAHA Jupiter, màu trắng đen, biển kiểm soát 12L1-155.XX do ông Vy Văn T mua ở một cửa hàng xe máy cũ khoảng đầu năm 2022 với giá khoảng 20 triệu và mua để phục vụ mục đích đi lại của gia đình. Như vậy, có thể thấy rằng: Mặc dù ông Vy Văn T không đứng tên xe nhưng là người quản lý hợp pháp đối với chiếc xe này vì nguồn tiền mua xe là từ ông Vy Văn T, bị cáo Vy Văn K không đóng góp gì đối với nguồn tiền mua xe.

Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 tuyên trả cho bị cáo và ông Vy Văn T 01 xe xe máy nhãn hiệu YAMAHA Jupiter, màu trắng đen, biển kiểm soát 12L1-155.XX, số khung E3S1E - 079189, số máy RLCUE134OHY044335 để gia đình ông Vy Văn T có phương tiện đi lại, mặt khác đây cũng là tài sản chính của gia đình ông Vy Văn T, vì gia đình ông thuộc hộ cận nghèo, cư trú tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn việc đi lại không thuận lợi nên nếu có xe máy việc đi lại sẽ thuận lợi hơn.

Đại diện Viện kiểm sát không có ý kiến tranh luận vì quan điểm bảo vệ của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Vy Văn T phát biểu phù hợp với ý kiến đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật và rất hối hận, xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Quá trình điều tra, truy tố người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ

luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng, giải thích hướng dẫn bị cáo về quyền tiếp cận trợ giúp pháp lý, quyền nhờ người bào chữa theo quy định. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt người làm chứng anh Hứa Văn D, anh Tàng Văn I, người chứng kiến anh Chu Văn X, chị Nguyễn Thu R. Xét thấy, việc vắng mặt của người làm chứng, người chứng kiến nêu trên không ảnh hưởng đến việc xét xử vì trong hồ sơ đã có đầy đủ lời khai của họ. Do đó, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt người làm chứng, người chứng kiến theo quy định tại khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo Vy Văn K tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt quả tang, phù hộ với vật chứng thu giữ được, phù hợp với lời khai của người làm chứng, người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ căn cứ xác định: Hồi 19 giờ 40 ngày 28/10/2022, tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn phát hiện, bắt quả tang Vy Văn K về hành vi mua bán trái phép chất ma túy, thu giữ 14 gói giấy chứa chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,119 gam. Quá trình điều tra xác định bị cáo Vy Văn K đã nhiều lần mua ma túy về bán tại khu vực Thôn B, xã X, huyện C cho những người nghiện gồm: Hứa Văn D, Tàng Văn I. Với hành vi trên, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Vy Văn K phạm Tội mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo Vy Văn K là nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, khi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi, có đủ khả năng để nhận thức hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật vì bị cáo đã từng bị kết án về tội phạm ma túy vào năm 2014, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà vẫn cố ý phạm phạm tội rất nghiêm trọng về ma túy. Hành vi phạm tội của bị cáo gây tác hại xấu đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội, bị cáo thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy mục đích là kiếm lời và phục vụ cho nhu cầu nghiện của bản thân. Chúng ta đều biết ma túy là chất gây nghiện nguy hiểm do Nhà nước độc quyền quản lý, ma túy gây tổn hại về mặt kinh tế của gia đình và bản thân người sử dụng, gây hủy hoại sức khỏe của con người. Ma túy là nguyên nhân phát sinh, gia tăng nhiều loại tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, gây mất trật tự, an ninh chính trị tại địa phương, gây nỗi bất bình trong quần chúng nhân dân. Hiện nay, việc đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy đang là nhiệm vụ cấp bách của toàn xã hội. Chính vì vậy, hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm minh đúng theo pháp luật nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Để có hình phạt đúng người, đúng tội, đúng pháp luật Hội đồng xét xử sẽ xem xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, cụ thể như sau:

[6] Về nhân thân: Bị cáo đã bị kết án 02 lần (lần một vào năm 2014 đã được xóa án tích; lần hai vào năm 2021 chưa được xóa án tích), nên bị cáo là người có nhân thân xấu.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại Bản án số 26/2021/HS-ST ngày 19/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xử phạt bị cáo Vy Văn K 09 (chín) tháng tù giam về Tội trộm cắp tài sản. Bị cáo đã chấp hành xong nhưng chưa được xóa án tích. Lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015; ngoài ra bị cáo là người dân tộc thiểu số, cư trú ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc diện cận nghèo. Do đó, bị cáo còn được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định:*"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng"*. Do đó, bị cáo Vy Văn K có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo biên bản xác minh có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa thể hiện: Bị cáo không có công việc ổn định, không có tài sản gì có giá trị, là người nghiện ma túy. Nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, b, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Hội đồng xét xử xét thấy:

[11] Đối với 01 (một) phong bì ghi chữ **"QUẢ TANG MA TÚY VY VĂN K"** (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh Thái, trợ lý giám định và các hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 01 (một) gói giấy đựng tổng cộng 0,010 gam chất ma túy Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và vỏ bao gói (cũ); 01 (một) phong bì ghi chữ **"Biên bản sự việc Ma túy: Vy Văn K"** (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh Thái, trợ lý giám định và các hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 01 (một) gói giấy đựng tổng cộng 0,095 gam chất ma túy Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và các vỏ bao gói (cũ). Đây là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành. Tịch thu tiêu hủy.

[12] Đối với 01 (một) kéo cắt giấy bằng kim loại, cán nhựa màu đen, dài khoảng 12cm, 01 (một) quyển vở, có liên quan đến hành vi phạm tội và không có giá trị sử dụng. Tịch thu tiêu hủy.

[13] Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đen, số IMEL 866400030742204, cũ đã qua sử dụng, do không liên quan đến hành vi phạm tội. Trả lại cho bị cáo Vy Văn K.

[14] Đối với 01 (một) Căn cước công dân số 020097004854 mang tên Vy Văn K là giấy tờ tùy thân của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội. Trả lại cho bị cáo Vy Văn K.

[15] Đối với 01 (một) xe máy nhãn hiệu YAMAHA Jupiter, màu trắng đen, biển kiểm soát: 12L1-155.XX; dung tích xi lanh: 114; Số máy: E3S1E079189; Số khung: RLCUE1340HY044335; Số chỗ ngồi: 2, do bị cáo Vy Văn K đứng tên đăng ký, tuy nhiên, chiếc xe trên là do ông Vy Văn T mua lại tại cửa hàng xe máy cũ với giá 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) vào khoảng đầu năm 2022 vì ông Vy Văn T không biết đi xe nên khi mua xe đã cho bị cáo Vy Văn K đứng tên đăng ký xe, việc bị cáo Vy Văn K sử dụng chiếc xe trên vào việc mua bán mua túy, thì ông không biết, nên cần trả lại cho bị cáo Vy Văn K để gia đình có xe đi lại.

[16] Đối với số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng) sau khi giám định được niêm phong trở lại trong phong bì mặt trước có ghi **"QUẢ TANG VY VĂN K"** Số tiền: 1.000.000 đồng (cũ), phần giáp lai mới niêm phong bằng chữ ký cùng tên của đồng chí Ngô Văn Đông - Giám định viên, đồng chí Lương Đình Duy - Trợ lý giám định và các hình dấu của phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn, xác định trong đó có 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) là tiền bị cáo Vy Văn K bán ma túy cho Hứa Văn D và Tàng Văn I vào ngày 27/10/2022 và ngày 28/10/2022 mà có. Cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước; số tiền 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng) còn lại xác định đây là khoản tiền do bị cáo làm thuê mà có không liên quan đến việc phạm tội. Cần trả lại cho bị cáo Vy Văn K.

[17] Các biện pháp tư pháp: Xác định vào ngày 09/10/2022 bị cáo Vy Văn K đã bán cho Hứa Văn D 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng); bán cho Tàng Văn I 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng). Như vậy, số tiền bị cáo thu lời bất chính là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng). Cần truy thu số tiền trên để sung ngân sách Nhà nước theo quy định tại khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[18] Đối với người đàn ông làm nghề xe ôm bán ma túy cho Vy Văn K: Do Vy Văn K không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh, làm rõ. Hội đồng xét xử không xem xét.

[19] Đối với Hứa Văn D, Tàng Văn I là người được mua ma túy với Vy Văn K để sử dụng. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh và chuyển tài liệu đến Công an địa phương nơi các đối tượng cư trú để lập hồ sơ đề nghị đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử không xem xét.

[20] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tại phiên tòa về tội danh, hình phạt và một số nội dung khác phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[21] Xét ý kiến của người bảo vệ cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[22] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm sung ngân sách Nhà nước theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[22] Quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 46; điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, điểm a, b, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106, khoản 1 Điều 293, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vy Văn K phạm Tội mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Vy Văn K 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 28/10/2022.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì ghi chữ **"QUẢ TANG MA TÚY VY VĂN K"** (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh Thái, trợ lý giám định và các hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 01 (một) gói giấy đựng tổng cộng 0,010 gam chất ma túy Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và vỏ bao gói (cũ); 01 (một) phong bì ghi chữ "**Biên bản sự việc Ma túy: Vy Văn K"** (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh Thái, trợ lý giám định và các hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 01 (một) gói giấy đựng tổng cộng 0,095 gam chất ma túy Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu

giám định hết) và các vỏ bao gói (cũ); 01 (một) kéo cắt giấy bằng kim loại, cán nhựa màu đen, dài khoảng 12cm, 01 (một) quyển vở;

3.2. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) của bị cáo Vy Văn K trong tổng số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng) đã thu giữ của bị cáo Vy Văn K;

3.3. Trả lại cho bị cáo Vy Văn K 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đen, số IMEL 866400030742204, cũ đã qua sử dụng và 01 (một) CCCD số 020097004854 mang tên Vy Văn K; 01 (một) xe máy nhãn hiệu YAMAHA Jupiter, màu trắng đen, biển kiểm soát: 12L1-155.XX; dung tích xi lanh: 114; Số máy: E3S1E079189; Số khung: RLCUE1340HY044335; Số chỗ ngồi: 2, mang tên Vy Văn K và 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng) trong tổng số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng) đã thu giữ của bị cáo Vy Văn K.

(Các vật chứng trên đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn và được ghi chi tiết tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/02/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn và Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn).

4. Các biện pháp tư pháp: Truy thu của bị cáo Vy Văn K số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) sung ngân sách Nhà nước.

5. Về án phí: Bị cáo Vy Văn K phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm sung ngân sách Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo (1b);
- Người có QL, NV lq (1b);
- VKSND tỉnh Lạng Sơn (1b);
- VKSND huyện Cao Lộc (1b);
- Cơ quan ĐTCA huyện Cao Lộc (1b);
- Cơ quan THAHSCA huyện Cao Lộc (1b);
- Nhà tạm giữ Công an huyện Cao Lộc (1b);
- TAND tỉnh Lạng Sơn (1b);
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn (1b);
- Chi cục THA dân sự huyện Cao Lộc (1b);
- Bộ phận thi hành án hình sự (2b);
- Lưu (văn phòng; hồ sơ vụ án) (3b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nông Thị Hà